

QUY CHẾ PHỐI HỢP CÔNG TÁC
GIỮA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VÀ CỤC THUẾ TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; và Luật số 21/2012/QH13 ngày 21/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 ngày 20/06/2012;

Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

Căn cứ Quy chế số 1822/QCPH/BTC-TLĐ về việc phối hợp công tác giữa Bộ Tài chính và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Thực hiện Công văn số 1949/TLĐ ngày 31/12/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ký quy chế phối hợp và Công văn số 5811/TCT-KK ngày 24/12/2014 của Tổng Cục thuế về việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Tài chính và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Để tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, nâng cao hiệu quả và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Liên đoàn Lao động tỉnh và Cục thuế tỉnh Bến Tre thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác với nội dung như sau:

I. Quy định chung:

1/. Liên đoàn Lao động tỉnh hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Luật Công đoàn năm 2012 và Điều lệ Công đoàn Việt Nam năm 2013; Cục Thuế tỉnh hoạt động theo Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng Cục thuế.

2/. Liên đoàn Lao động tỉnh và Cục thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, thanh tra, kiểm tra việc trích đóng kinh phí công đoàn của các đơn vị theo Nghị định số 191/2013/NĐ-CP của Chính phủ gồm:

- Đơn vị sự nghiệp ngoài công lập;
- Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế thành lập, hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư;
- Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã hoạt động theo Luật hợp tác xã;
- Cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động kinh doanh tại Bến Tre có sử dụng lao động là người Việt Nam.
- Tổ chức khác có sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

(Các tổ chức, đơn vị trên thống nhất gọi chung là doanh nghiệp)

3/. Giám đốc doanh nghiệp ngoài Nhà nước có trách nhiệm trích đóng kinh phí công đoàn bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động thuộc đối tượng bắt buộc phải tham gia bảo hiểm xã hội và chuyển cho tổ chức

Công đoàn quản lý, phân phối sử dụng theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Khoản trích đóng kinh phí công đoàn của doanh nghiệp được trích hàng tháng (hoặc quý) theo quy định và được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh và xem là chi phí hợp lý để tính trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trường hợp nơi doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở thì Giám đốc doanh nghiệp vẫn phải đóng kinh phí công đoàn bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động chuyển cho Công đoàn cấp trên được phân cấp thu kinh phí công đoàn của đơn vị, sau khi thành lập Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên sẽ chi phần kinh phí Công đoàn cơ sở được sử dụng theo quy định của Tổng Liên đoàn.

Ban Chấp hành Công đoàn các cấp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra để yêu cầu doanh nghiệp thực hiện đóng kinh phí công đoàn đúng theo Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ.

II. Nội dung phối hợp.

1/. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Phối hợp với cơ quan thuế triển khai đến các doanh nghiệp ngoài Nhà nước Luật Công đoàn năm 2012 và Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn.

- Chỉ đạo Liên đoàn Lao động huyện (thành phố) phối hợp với cơ quan thuế cùng cấp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đóng kinh phí công đoàn của doanh nghiệp theo Luật Công đoàn năm 2012 và Nghị định số 191/2013/NĐ-CP; kiến nghị với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đóng kinh phí công đoàn. Riêng Công đoàn Các khu công nghiệp có thể phối hợp với Phòng Kiểm tra Cục thuế tỉnh.

- Hàng năm, sau khi đối chiếu số thực thu kinh phí công đoàn ở các doanh nghiệp ngoài Nhà nước, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn cấp trên cơ sở chi khen thưởng cho đơn vị phối hợp thu theo quy định của Tổng Liên đoàn.

2/. Đối với Cục thuế tỉnh:

- Khi kiểm tra quyết toán thuế của doanh nghiệp hàng năm, cơ quan thuế xác định số kinh phí công đoàn phải đóng, đã đóng và còn phải đóng theo quy định. Yêu cầu doanh nghiệp phải thực hiện trích đóng kinh phí công đoàn kịp thời về Liên đoàn Lao động cùng cấp.

- Phối hợp với cơ quan Công đoàn cùng cấp trong việc đôn đốc doanh nghiệp trích đóng kinh phí công đoàn đúng quy định. Trường hợp kinh phí công đoàn đã trích trong năm nhưng chưa nộp về Liên đoàn Lao động cùng cấp thì cơ quan thuế nhắc nhở doanh nghiệp nộp kinh phí công đoàn. Đồng thời cơ quan thuế cung cấp thông tin cho cơ quan Liên đoàn Lao động cùng cấp để đôn đốc và tham mưu đề xuất xử lý theo quy định.

- Thông qua các cuộc họp đối thoại với doanh nghiệp hàng quý, năm phối hợp với cơ quan công đoàn cùng cấp để triển khai các chính sách có liên quan đến Luật

Công đoàn năm 2012, Nghị định số 191/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các vấn đề liên quan đến người lao động theo quy định của pháp luật.

III. Tổ chức thực hiện:

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, lãnh đạo Cục thuế tỉnh giao Ban Tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh và Phòng Kiểm tra Cục thuế tỉnh trực tiếp theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện trích đóng kinh phí công đoàn đầy đủ, kịp thời đúng theo quy định.

- Cục thuế tỉnh, Chi Cục thuế huyện, thành phố có trách nhiệm cung cấp thông tin về người nộp thuế theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 161/2013/NĐ-CP (về đăng ký thuế mới, thay đổi thông tin đăng ký thuế, tình trạng hoạt động) thuộc cơ quan thuế quản lý cho cơ quan công đoàn cùng cấp.

- Trên cơ sở Quy chế phối hợp, hàng năm các Liên đoàn Lao động huyện, thành phố và các Chi cục thuế huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Luật Công đoàn năm 2012, Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ.

- Hàng năm tổ chức sơ kết Quy chế phối hợp để đánh giá rút kinh nghiệm, khen thưởng và bàn biện pháp tổ chức thực hiện việc thu kinh phí công đoàn đạt kết quả tốt hơn.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, hai bên cần có sự phối hợp chặt chẽ, nếu có vướng mắc Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh và Cục trưởng Cục thuế tỉnh sẽ trao đổi ý kiến để có sự vận dụng linh hoạt hoặc quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

LÃNH ĐẠO CỤC THUẾ TỈNH
CỤC TRƯỞNG



Lê Văn Minh

TM. BTV LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH



Lê Văn Quyền

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
 - TT UBND (để báo cáo);
 - TT, các Ban LĐLĐ tỉnh;
 - Cục thuế tỉnh; cục thuế huyện, TP;
 - Các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
 - CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
 - Lưu: VP LĐLĐ tỉnh, Cục thuế tỉnh
- (thực hiện)